

Bản án số: 96/2021/HS-PT

Ngày 02 – 11 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Thái Hùng

*Các Thẩm phán:*

1. Ông Trần Minh Bắc.

2. Ông Nguyễn Thành Hiếu.

**- Thư ký phiên tòa:** ông Đặng Trung Tín - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** bà Nghiêm Thị Lan Hương - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Ngày 02 tháng 11 năm 2021, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 95/2021/TLPT-HS ngày 29 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo Lê Hữu Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 133/2021/HS-ST ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Bị cáo kháng cáo:

Lê Hữu Đ, sinh năm 1988 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: phường N, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hữu C, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1954; bị cáo là con một; vợ: Trần Ngọc Yến C, sinh năm 1989 (đã ly hôn năm 2020), con: 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án: không, tiền sự: không;

Bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện đang trú tại: phường N, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, bị hại không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu không triệu tập.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 28/12/2020, Lê Hữu Đ điều khiển xe ô tô hiệu Kia loại K3 biển số 72A-161.50 lưu thông trên đoạn đường 30/4 thuộc thành phố Vũng Tàu theo hướng từ thành phố Bà Rịa đi thành phố Vũng Tàu. Khi đến khu vực trước địa chỉ 1825 đường 30/4, phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thì xảy ra va chạm vào đuôi xe ô tô hiệu Chevrolet biển số 72A-288.27 của ông Nguyễn Hoàng M, sinh năm 1980, trú tại phường B, thành phố Vũng Tàu đang đỗ trên vỉa hè. Sau va chạm, giữa ông M và Đ xảy ra cãi nhau. Sau một hồi cãi vã, Đ nhặt một cục đá chẻ hình khối dài khoảng 22cm, rộng khoảng 20cm; một cục đá chẻ hình khối dài khoảng 25cm, rộng khoảng 20cm; một cục đá chẻ hình khối chiều một đầu vát dài khoảng 22cm và một cục đá bê tông dài khoảng 22cm, rộng khoảng 20cm liên tục ném vào xe ô tô của ông M làm bể vỡ một kính chắn gió phía trước, một kính chắn gió phía sau và một kính chắn gió bên phải tay lái của xe ô tô 72A-288.27. Ngay sau khi thực hiện hành vi, Đ bị người dân giữ lại và giao cho cơ quan Công an xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 21/KL – HĐĐG – TTTHS ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự thành phố Vũng Tàu: 01 (một) tấm kính chắn gió phía trước, 01 (một) tấm kính chắn gió phía sau và 01 (một) tấm kính chắn gió bên phải tay lái của xe ô tô hiệu Chevrolet (Spark) biển số 72A-288.27 tại thời điểm bị hủy hoại có giá trị là 8.910.838 đồng (tám triệu, chín trăm mười ngàn, tám trăm ba mươi tám đồng)

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Lê Hữu Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Về trách nhiệm dân sự: sau khi sự việc xảy ra, Đ đã bồi thường, khắc phục hậu quả thiệt hại cho bị hại tổng cộng là 40.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền bồi thường, bị hại không yêu cầu gì thêm, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 133/2021/HS-ST ngày 18/5/2021, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Hữu Đ phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Hữu Đ 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Trong thời hạn kháng cáo, ngày 20-5-2021 bị cáo Lê Hữu Đ có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiện bị cáo đang phải nuôi con nhỏ dưới 06 tuổi, cha mẹ già. Cha, mẹ bị cáo là người có công với cách mạng và hiện đang là bệnh binh.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Lê Hữu Đ khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm xét xử vụ án:

Về tố tụng: Bị cáo có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, đảm bảo về hình thức và chủ thể kháng cáo, do đó kháng cáo của bị cáo là hợp lệ.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” với mức án 09 tháng tù là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, xét hoàn cảnh thực tế bị cáo đã ly hôn vợ và bị cáo trực tiếp đang nuôi 02 con nhỏ cùng bố, mẹ già là người có công với cách mạng, mẹ bị cáo còn đang là thương binh nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, áp dụng hình phạt chính là “Cải tạo không giam giữ” thay cho hình phạt “Tù có thời hạn” để bị cáo có điều kiện làm việc nuôi gia đình. Cụ thể, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo 27 tháng cải tạo không giam giữ và khấu trừ thu nhập hàng tháng theo qui định của pháp luật.

Bị cáo Lê Hữu Đ không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: kháng cáo của bị cáo Lê Hữu Đ làm trong thời hạn luật định, phù hợp với qui định của pháp luật về chủ thể kháng cáo, hình thức và nội dung đơn kháng cáo. Do vậy, kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

2.1 Về tội danh: lời khai của bị cáo Lê Hữu Đ tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng của vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 18 giờ ngày 28/12/2020, khi đang điều khiển xe ô tô hiệu Kia loại K3 biển số 72A-161.50 lưu thông đến trước địa chỉ 1825 đường 30/4, phường 12, thành phố Vũng Tàu, xe ô tô của Lê Hữu Đ đã va chạm với xe ô tô hiệu Chevrolet biển số 72A-288.27 của ông Nguyễn Hoàng M đang đậu trên vỉa hè, nên hai bên đã xảy ra cãi vã. Tức giận, bị cáo Đ đã dùng 01 (một) cục đá chẻ hình khối dài khoảng 22cm, rộng khoảng 20cm; 01 (một) cục đá chẻ hình khối dài khoảng 25cm, rộng khoảng 20cm; 01 (một) cục đá chẻ hình khối chiều một đầu vát dài khoảng 22cm và 01 (một) cục đá bê tông dài khoảng 22cm, rộng khoảng 20cm đập vỡ 01 (một) tấm kính chắn gió phía trước, 01 (một) tấm kính chắn gió phía sau và 01 (một) tấm kính chắn gió và gương chiếu hậu bên phải tay lái xe ô tô hiệu Chevrolet (Spark) biển số 72A-288.27 của ông Nguyễn Hoàng M. Tổng thiệt hại về tài sản mà Đ làm hư hỏng

của ông M theo định giá là 8.910.838 đồng (tám triệu, chín trăm mười ngàn, tám trăm ba mươi tám đồng).

Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo Lê Hữu Đ về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

2.2 Xét kháng cáo của bị cáo Lê Hữu Đ xin được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Lê Hữu Đ có trình độ văn hóa và nhận thức đầy đủ, nhưng trong thời gian ngắn đã liên tiếp thực hiện nhiều hành vi sai trái. Bị cáo sử dụng ma túy dẫn đến việc không làm chủ được hành vi của mình nên khi có va chạm giao thông với bị hại trên đường, thay vì thỏa thuận, thương lượng thì bị cáo lại dùng đá đập vào tài sản của bị hại, gây ra thiệt hại cho tài sản của bị hại và đã được định giá là 8.910.838 đồng. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) và xử phạt bị cáo 09 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội.

Tuy nhiên, xét thấy vụ án này xuất phát từ va chạm trong quá trình giao thông đô thị. Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và đáng lên án nhưng thực tế đối tượng tác động và hậu quả của hành vi này chỉ ảnh hưởng lên tài sản của bị hại. Bị cáo chưa có hành vi nào làm ảnh hưởng đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bị hại. Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền lớn hơn nhiều so với thiệt hại thực tế xảy ra. Bị hại cũng không có khiếu nại gì và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hơn nữa, hiện nay vợ chồng bị cáo đã ly hôn, bị cáo trực tiếp đang nuôi 2 con nhỏ cùng cha mẹ già là người có công với cách mạng (thương, bệnh binh) nên việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến sự giáo dục, dạy dỗ cũng như sự trưởng thành của 2 con nhỏ. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần thiết thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, thay đổi hình phạt chính đối với bị cáo từ “Tù có thời hạn” sang “Cải tạo không giam giữ” cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa về việc sửa bản án sơ thẩm là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Do bị cáo là lao động chính trong gia đình và đang nuôi 2 con nhỏ nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết buộc bị cáo phải khấu trừ thu nhập hàng tháng để sung quỹ Nhà nước.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bị cáo Lê Hữu Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo qui định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực từ ngày 01/01/2017.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ Khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Hữu Đ, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 133/2021/HS-ST ngày 18/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về phần hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm d Khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017), tuyên phạt bị cáo Lê Hữu Đ 27 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2. Bị cáo Lê Hữu Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TANDTC;
- TAND cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh BR – VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR – VT;
- PV 27 – Công an tỉnh BR – VT;
- TAND Tp Vũng Tàu;
- VKSND Tp Vũng Tàu;
- Công an Tp Vũng Tàu;
- Chi cục THA DS Tp Vũng Tàu;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu, Tòa hình sự, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thái Hùng**